[LOGO] TÊN CÔNG TY CUNG CẤP PHẦN MỀM MST: 0100000000

Địa chỉ: Số 1, Đường ABC, Quận XYZ, TP. Hà Nội Hotline: 0900 000 000
Email: sales@software.vn | Website: www.software.vn

BÁO GIÁ PHẦN MỀM & GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ

SOFTWARE & TECHNOLOGY SOLUTION QUOTATION

Số: BGPM-2026/001 | Ngày: ...../...../2026

THÔNG TIN KHÁCH HÀNG

Doanh nghiệp:	[Tên công ty khách hàng]
Địa chỉ:	[Địa chỉ trụ sở chính]
Ngành nghề:	[Sản xuất / Thương mại / Dịch vụ / ...]
Quy mô:	[Số nhân viên] nhân viên — [Số user sử dụng phần mềm] user
Người liên hệ:	[Họ tên — Chức vụ]
Điện thoại / Email:	[SĐT] | [Email]

PHẠM VI GIẢI PHÁP ĐỀ XUẤT

Giải pháp:	[Tên phần mềm / Nền tảng — ví dụ: Cogover CRM]
Mô hình triển khai:	[Cloud (SaaS) / On-Premise / Hybrid]
Module chính:	[CRM, Omnichannel, Tổng đài, Kho, HRM, BPM...]
Số lượng user:	[20] user
Thời gian triển khai:	[6–8 tuần] kể từ ngày ký hợp đồng
Mục tiêu dự án:	[Số hóa quy trình bán hàng, quản lý KH tập trung, tự động hóa báo giá–đơn hàng–hợp đồng]

Căn cứ theo nhu cầu nghiệp vụ và quy mô sử dụng của Quý doanh nghiệp, chúng tôi xin trân trọng gửi đến bảng báo giá chi tiết như sau:

BẢNG BÁO GIÁ CHI TIẾT

STT	Hạng mục	Mô tả chi tiết	Đơn vị	SL	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
A. BẢN QUYỀN PHẦN MỀM & MODULE MỞ RỘNG (NĂM 1)						
1	**Bản quyền phần mềm CRM — Gói Professional**	Quản lý khách hàng, cơ hội, báo giá, đơn hàng, hợp đồng, báo cáo	User/Năm	20	1.800.000	**36.000.000**
2	**Module Omnichannel (Chat đa kênh)**	Tích hợp Facebook, Zalo OA, Website Livechat, quản lý hội thoại tập trung	Gói/Năm	1	12.000.000	**12.000.000**
3	**Module Tổng đài thông minh (10 line)**	Cuộc gọi đi/đến, IVR, ghi âm, định tuyến ACD, báo cáo real-time	Gói/Năm	1	18.000.000	**18.000.000**
4	**Module Quản lý kho (WMS)**	Đa kho, nhập/xuất, lô/serial, FIFO/LIFO, tồn kho real-time	Gói/Năm	1	15.000.000	**15.000.000**
5	**Dung lượng lưu trữ bổ sung 50GB**	Mở rộng dung lượng lưu trữ tài liệu, file đính kèm	Gói/Năm	1	3.000.000	**3.000.000**
					Cộng BẢN QUYỀN PHẦN MỀM & MODULE MỞ RỘNG (NĂM 1):	**84.000.000**
B. TRIỂN KHAI & CẤU HÌNH HỆ THỐNG (MỘT LẦN)						
6	**Khảo sát và phân tích nghiệp vụ**	Thu thập yêu cầu, phân tích quy trình hiện tại, gap analysis, đề xuất giải pháp	Gói	1	15.000.000	**15.000.000**

STT	Hạng mục	Mô tả chi tiết	Đơn vị	SL	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
7	**Cấu hình hệ thống theo nghiệp vụ**	Thiết lập Object, Layout, quy trình BPMN, phân quyền, quy tắc tự động hóa	Gói	1	25.000.000	**25.000.000**
8	**Migration dữ liệu từ hệ thống cũ**	Làm sạch, chuẩn hóa và nhập dữ liệu khách hàng, sản phẩm, lịch sử giao dịch	Gói	1	10.000.000	**10.000.000**
9	**Tích hợp hệ thống bên thứ ba**	Kết nối API với ERP/Kế toán, cổng thanh toán, hoặc phần mềm hiện có	Gói	1	12.000.000	**12.000.000**
10	**Thiết kế mẫu báo cáo & dashboard**	Xây dựng 5–10 báo cáo và 2–3 dashboard theo yêu cầu quản lý	Gói	1	8.000.000	**8.000.000**
					Cộng TRIỂN KHAI & CẤU HÌNH HỆ THỐNG (MỘT LẦN):	**70.000.000**
C. ĐÀO TẠO & HỖ TRỢ KỸ THUẬT						
11	**Đào tạo quản trị viên hệ thống**	Đào tạo 2–3 admin quản lý cấu hình, phân quyền, quy trình (2 buổi × 3 giờ)	Gói	1	8.000.000	**8.000.000**
12	**Đào tạo người dùng cuối**	Đào tạo nhóm Sales, CSKH, Kế toán sử dụng hệ thống (3 buổi × 2 giờ, tối đa 20 người/buổi)	Gói	1	10.000.000	**10.000.000**
13	**Tài liệu hướng dẫn sử dụng**	Tài liệu PDF + Video hướng dẫn theo quy trình thực tế của doanh nghiệp	Bộ	1	5.000.000	**5.000.000**
14	**Hỗ trợ kỹ thuật sau triển khai**	Hỗ trợ từ xa (email, chat, điện thoại) trong giờ hành chính, xử lý sự cố, tư vấn vận hành	Tháng	3	3.000.000	**9.000.000**
					Cộng ĐÀO TẠO & HỖ TRỢ KỸ THUẬT:	**32.000.000**
D. DUY TRÌ & HỖ TRỢ HẰNG NĂM (TỪ NĂM 2)						
15	**Duy trì & nâng cấp phần mềm**	Cập nhật phiên bản, vá lỗi bảo mật, nâng cấp tính năng mới	Năm	1	18.000.000	**18.000.000**
16	**Hỗ trợ kỹ thuật thường xuyên**	Hotline + email hỗ trợ, SLA phản hồi trong 4 giờ làm việc	Năm	1	12.000.000	**12.000.000**
					Cộng DUY TRÌ & HỖ TRỢ HẰNG NĂM (TỪ NĂM 2):	**30.000.000**
					Chi phí Năm 1 trước thuế (A + B + C):	**186.000.000**
					Thuế VAT 8%:	14.880.000
					TỔNG CHI PHÍ NĂM 1:	**200.880.000**
					Chi phí duy trì hằng năm từ Năm 2 (A + D):	**114.000.000**

Tổng chi phí Năm 1 bằng chữ: *(.....)*

TÓM TẮT CHI PHÍ THEO NĂM

Hạng mục	Năm 1 (VNĐ)	Từ Năm 2 (VNĐ/năm)
Bản quyền phần mềm & module	84.000.000	84.000.000
Triển khai & cấu hình (một lần)	70.000.000	—
Đào tạo & hỗ trợ kỹ thuật	32.000.000	—

Duy trì & hỗ trợ hằng năm	—	30.000.000
Tổng trước thuế	**186.000.000**	**114.000.000**
VAT 8%	14.880.000	9.120.000
TỔNG ĐẦU TƯ	**200.880.000**	**123.120.000**

LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI DỰ KIẾN

TT	Giai đoạn	Nội dung chính	Thời gian	Kết quả
1	**Khảo sát & phân tích**	Thu thập yêu cầu, phân tích nghiệp vụ, thiết kế giải pháp	Tuần 1–2	Tài liệu BRD
2	**Cấu hình & tích hợp**	Cấu hình hệ thống, tích hợp API, migration dữ liệu	Tuần 3–5	Hệ thống staging
3	**UAT & đào tạo**	Kiểm thử nghiệm thu, đào tạo admin và user cuối	Tuần 6–7	Biên bản UAT
4	**Go-live & hypercare**	Đưa vào vận hành chính thức, hỗ trợ sát sao 2 tuần đầu	Tuần 8	Nghiệm thu dự án

ĐIỀU KHOẢN HỢP ĐỒNG

Hiệu lực báo giá	30 ngày kể từ ngày phát hành
Thanh toán Năm 1	Đợt 1: 40% khi ký HĐ. Đợt 2: 40% khi nghiệm thu UAT. Đợt 3: 20% khi go-live
Thanh toán từ Năm 2	Thanh toán 100% phí duy trì hằng năm trước ngày gia hạn
Cam kết SLA	Uptime 99.5%. Phản hồi sự cố nghiêm trọng trong 2 giờ. Phản hồi yêu cầu thường trong 4 giờ làm việc
Bảo mật dữ liệu	Cam kết bảo mật theo NDA. Dữ liệu thuộc sở hữu của khách hàng. Mã hóa SSL/TLS
Thay đổi phạm vi	Yêu cầu phát sinh ngoài phạm vi sẽ được đánh giá và báo giá bổ sung trước khi thực hiện
Chấm dứt hợp đồng	Thông báo trước 30 ngày. Hỗ trợ xuất toàn bộ dữ liệu khi kết thúc hợp đồng

THÔNG TIN THANH TOÁN

Đơn vị thụ hưởng	[TÊN CÔNG TY CUNG CẤP PHẦN MỀM]
Số tài khoản	[Số tài khoản ngân hàng]
Ngân hàng	[Tên ngân hàng — Chi nhánh]

Chúng tôi cam kết triển khai đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng và đồng hành cùng Quý doanh nghiệp trong suốt quá trình sử dụng.
Rất mong nhận được sự hợp tác từ Quý doanh nghiệp.

ĐẠI DIỆN KHÁCH HÀNG **ĐẠI DIỆN NHÀ CUNG CẤP**
(Ký, ghi rõ họ tên) *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)*

.....